|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 06/2022/HSST Ngày 13 tháng 12 năm 2022

# NHÂN DANH

**NƢỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐĂK LĂK**

## - *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Thành Huế

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Cao Hữu Toan

2. Bà Nguyễn Thị Hồng

* ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa:*** Ông Hà Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 13/12/2022, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/TLST-HS ngày 14/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXX-HS ngày 29/11/2022; đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Nguyễn Xuân C; Sinh năm 1977, tại tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn A, thị trấn E, huyện S, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn 03/12 Con ông Nguyễn Xuân X; con bà Nguyễn Thị H; Bị cáo có vợ là chị H’V, bị cáo có 01con sinh năm 2008; Tiền án: Không; Tiền sự: 02 Tiền sự.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

2/ Họ và tên: Bùi Công T; Sinh năm 1993, tại tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện S, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn 08/12; Con ông Bùi Đặng N, con bà Phạm Thị M; Bị cáo có vợ là chị H’N và có 01 con sinh năm 2013; Tiền án: Không; Tiền sự: có 01 tiền sự.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

*Bị hại:*

1. Phòng kinh tế hạ tầng huyện S.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn K – Cán bộ phòng kinh tế hạ tầng huyện S.

Địa chỉ: Thị trấn E, huyện S, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

1. Hạt kiểm lâm huyện S.

Đại diện theo ủy quyền ông: Lê D – Phó hạt trưởng Hạt kiểm lâm huyện S Địa chỉ: Thị trấn E, huyện S, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

* + *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:
1. Bà Nguyễn Thị L

Trú tại: Thôn Q, thị trấn E, huyện S, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

1. Chị H’ N, sinh năm 1994.

Trú tại: Buôn B, thị trấn E, huyện S, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nguyễn Xuân C là người đã bị UBND xã K, huyện S xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản, chưa hết hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính. C đã cùng với Bùi Công T thực hiện hành vi trộm cắp như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 22/5/2022 Bùi Công T rủ Nguyễn Xuân C đi trộm cắp tài sản thì C đồng ý. Sau đó T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47P1- 207.22 chở C đi đến khu vực cầu bắc qua kênh chính Tây, đường liên xã M và thị trấn E thuộc thôn V, xã K thì phát hiện 01 đoạn lan can cầu bằng kim loại bị bung ốc cố định tại một đầu chân đế của lan can. Lúc này quan sát không có ai nên T và C cùng nhau dùng tay, chân đạp làm gãy rời rồi lấy trộm được đoạn lan can cầu dài 2,5m. Sau khi lấy trộm được tài sản C và T mang tài sản trên đến cửa hàng thu mua phế liệu ở thôn Q thị trấn E, huyện S bán cho bà Nguyễn Thị L với số tiền 630.000đồng. Số tiền này C và T tiêu xài cá nhân hết.

Sau đó đến khoảng 20 giờ ngày 23/5/2022 một mình Bùi Công T tiếp tục điều khiển xe mô tô BKS 47P1- 207.22 đi đến cầu bà M rồi dùng cờ lê vặn mở lấy trộm 05 con ốc (Bu lông) bằng kim loại dùng cố định lan can với thành cầu bà M thị bị lực lượng Công an xã M phát hiện xử lý.

Tại bản kết luận định giá số 27 ngày 14/6/2022 của Hội đồng định giá tromng tố tụng hình sự huyện S kết luận: 05 con ốc bằng kim loại kích thước 22 (mm) trị giá 40.000đồng; 01 thanh lan can bằng kim loại nặng 74kg, chiều dài 2,5m và đường kính lần lượt là 09cm và 11cm được nối với nhau bởi 14 thanh kim loại dài 32cm, thanh lan can có 02 chân trụ kích thước 13cm x18cm và chân trụ cao 63cm, trị giá 2.170.000đồng.

Trong thời gian bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp điều tra xử lý về hành vi trộm cắp lan can cầu Bà M, Nguyễn Xuân C tiếp tục thực hiện vụ trộm cắp tài sản cụ thể: Khoảng 13 giờ ngày 05/7/2022 C đi bộ từ nhà đến Hạt kiểm lâm huyện S thì phát hiện phía sau vườn thuộc Hạt kiểm lâm có hàng rào lưới bằng kim loại (loại lưới B40) nên C nảy sinh ý định trộm cắp. C đi bộ về nhà lấy 01 cây xà beng, 01 cái kìm, 01 tua vít rồi đi đến phía sau vườn thuộc Hạt kiểm lâm tháo và lấy trộm được đoạn lưới bằng kim loại dài 07m, rộng 1,5m thì bị Công an thị trấn E cùng lực lượng bảo vệ Hạt kiểm lâm phát hiện xử lý.

Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 41/KL-HĐĐGTS ngày 31/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện S kết luận: 01 cuộn lưới thép b40 có đặc điểm cao 1,5m, dài 07m đã qua sử dụng trị giá 368.000đồng.

Bản Cáo trạng số: 50/CT-VKS ngày 09/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân C và Bùi Công T về tội “*Trộm cắp tài sản”* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa các bị cáo C và T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu không có yêu cầu về bồi thường dân sự.

Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp trình bày quan điểm luận tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên nội dung cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 09/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân C mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.
* Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Công T mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị HĐXX:

* Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Ea Súp trả lại cho chủ sỡ hữu hợp pháp là Phòng kinh tế hạ tầng huyện S nhận quản lý 01 đoạn lan can thành cầu bằng kim loại và 05 con ốc bằng kim loại; Trả lại cho hạt Kiểm lâm huyện S nhận quản lý 01 cuộn lưới thép B40.
* Tịch thu tiêu hủy 01 mỏ lết bằng kim loại dài 37,5cm; 04 cờ lê bằng kim loại (loại 21,24,27,30); 01 con dao có võ bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại dài 37cm, 01 xà beng bằng kim loại dài 65cm; 01 tua vít dài 24cm, 01 chiếc kìm dài 19cm. Đây là phương tiện công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp, tranh luận gì đối với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

1. Về tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về

thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

1. Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Xuân C và Bùi Công T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 22/5/2022 tại cầu Bà M thuộc thôn V, xã K, Cường và T đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 đoạn lan can thành cầu bằng kim loại trị giá 2.170.000đồng. Ngày 23/5/2022, tại cầu bà M, T một mình tiếp tục trộm cắp 05 con ốc Bu Long bằng kim loại trị giá 40.000đồng.

Vào ngày 05/7/2022, tại Hạt kiểm Lâm huyện S, thuộc thôn I, thị trấn E bị cáo Nguyễn Xuân C thực hiện hành trộm cắp của Hạt kiểm lâm đoạn lưới B40 trị giá 368.000đồng. Tổng giá trị bị cáo Bùi Công T đã trộm cắp tài sản là 2.210.000đ đồng; Tổng giá trị bị cáo Nguyễn Xuân C đã trộm cắp tài sản là 2.538.000đồng. Từ những chứng cứ, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Xuân Cường và Bùi Công Thành về tội “*Trộm cắp tài sản”* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

## *Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:*

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

1. Xét quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.
2. Xét tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Xuân C và Bùi Công T là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, các bị cáo lười lao động muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên thực hiện hành vi phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần ra bản án tương xứng hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đây và vụ án có hai đối tượng tham gia nhưng có tính chất đồng phạm giản đơn, Bị cáo T là người rủ bị cáo C đi trộm cắp tài sản. Các bị cáo đều là người thực hành tích cực.

[5].Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng:

[5.1] Đối với bị cáo Nguyễn Xuân C:

* Tiền sự: Bị cáo có 02 tiền sự: Bị cáo là người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị cai nghiện ma túy bắt buộc tỉnh Đắk Lắk theo quyết định số 12/2020/QĐ-TA. Ngày 22/01/2022 bị cáo chấp hành xong nhưng chưa được coi là xóa tiền sự. Ngày 22/6/2022 Bị UBND xã K ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với hình thức phạt tiền. Bị cáo chưa được coi là xóa tiền sự.
* Tiền án: Không
* Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự.
* Về nhân thân: Bị cáo C có nhân thân xấu, này 16/3/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 05/2011 HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích.
* Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã trả lại cho chủ sỡ hữu hợp pháp đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng nhân đạo của Pháp luật. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian rèn luyện, cải tạo trở thành công dân tốt.

[5.2] Đối với bị cáo Bùi Công T:

* Tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 27/8/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 27/11/2022 chấp hành xong nhưng chưa được coi là xóa tiền sự.
* Tiền án: Không:
* Về tình tiết tăng nặng: Không có.
* Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã trả lại cho chủ sỡ hữu hợp pháp đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng nhân đạo của pháp luật.

Mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng bị cáo là người nghiện ma túy đã nhiều lần đưa vào cơ sở điều trị cai nghiện nhưng vẫn không cắt được cơn nghiện và hiện đang điều trị tại Cơ sở cai nghiện nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ răn đe giáo dục bị cáo và để bị cáo cai nghiện ma túy.

[6] Các biện pháp tư pháp:

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không

có yêu cầu về bồi thường dân sự. Phòng kinh tế hạ tầng huyện S chỉ yêu cầu các bị cáo khôi phục lại lan can cầu như hiện trạng ban đầu.

* Về xử lý vật chứng: Xét thấy việc xử lý vật chứng như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp nên cần chấp nhận.

[7]. Đối với bà Nguyễn Thị L khi mua tài sản là đoạn lan can cầu không biết tài sản này là do các bị cáo trộm cắp mà có nên không đề cập xử lý là có cơ sở cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

# QUYẾT ĐỊNH:

1. **Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân C và Bùi Công T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

# Về hình phạt:

* + Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân C: 15 (Mười lăm) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.
	+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Công T: 12 (Mười hai) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

# Các biện pháp tƣ pháp:

* + **Về trách nhiệm dân sự**: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu về bồi thường dân sự nên không xem xét giải quyết. Buộc các bị cáo phải có trách nhiệm khôi phục lại lan can cầu Bà M như hiện trạng ban đầu theo yêu cầu của Phòng kinh tế hạ tầng huyện S.
	+ **Về xử lý vật chứng**: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:
	+ Tịch thu tiêu hủy 01 mỏ lết bằng kim loại dài 37,5cm; 04 cờ lê bằng kim loại (loại 21,24,27,30); 01 con dao có võ bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại dài 37cm, 01 xà beng bằng kim loại dài 65cm; 01 tua vít dài 24cm, 01 chiếc kìm dài 19cm. Đây là phương tiện công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.
	+ Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Ea Súp trả lại cho chủ sỡ hữu hợp pháp là Phòng kinh tế hạ tần huyện S nhận quản lý 01 đọan lan can thành cầu bằng kim loại và 05 con ốc bằng kim loại; Trả lại cho hạt Kiểm lâm huyện S nhận quản lý 01 cuộn lưới thép B40. Trả lại 01 xe mô tô biển kiển soát 47P1- 207.22 cho chị H’ N là chủ sở hữu.

*(Vật chứng vu án có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp và chi cục thi hành án dân sự huyện S)*

1. **Về án phí**: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Nguyễn Xuân C và Bùi Công T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
2. **Quyền kháng cáo**: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo luật định.

**Nơi nhận**: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

* *TAND tỉnh Đắk lắk;* **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
* *VKS huyện Ea Súp;*
* *Công an huyện Ea Súp;*
* *Chi cục THADS huyện S; (Đã ký)*
* *Bị cáo;*
* *Các đương sự;*
* *Lưu hồ sơ vụ án.* **Trƣơng Thành Huế**